

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định về xét, cấp học bổng và hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên Đại học chính quy tại Trường Đại học Bách khoa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình Đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ kết luận của cuộc họp ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng và hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên Đại học chính quy tại Trường Đại học Bách khoa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy định về xét, cấp học bổng và hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên Đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Bách khoa**”.

Điều 2: Quy định này có hiệu lực áp dụng kể từ năm học 2019 -2020 và thay thế cho các quy định trước đây.

Điều 3: Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các khoa, Trưởng các đơn vị liên quan và Sinh viên của Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để th/hiện);
- Lưu: VT, CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. ĐOÀN QUANG VINH

**QUY ĐỊNH
VỀ VIỆC XÉT, CẤP HỌC BỔNG VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP CHO SINH
VIÊN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2083 /QĐ-ĐHBK
ngày 09 / 8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này điều chỉnh về chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên Đại học hệ chính quy của Trường Đại học Bách khoa còn trong thời gian đào tạo theo kế hoạch của khóa học và thỏa mãn điều kiện xét học bổng theo quy định tại Trường Đại học Bách khoa.

Điều 2. Chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí học tập

Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng áp dụng chính sách cấp học bổng và hỗ trợ chi phí học tập như sau:

1. Học bổng khuyến khích học tập:

a. Dành cho sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng và còn trong chỉ tiêu được cấp học bổng của Nhà trường;

b. Học bổng khuyến khích học tập được xét cấp mỗi năm 2 học kỳ. Đối với sinh viên học vượt ở học kỳ hè thì điểm học tập xét học bổng trong kỳ hè sẽ được tính cùng với học kỳ 2 để tính điểm xét học bổng.

2. Hỗ trợ chi phí học tập:

a. Dành cho sinh viên có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có kết quả học tập từ trung bình khá và kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng và còn trong chỉ tiêu cấp học bổng của Nhà trường.

b. Hỗ trợ chi phí học tập được xét, cấp mỗi năm 2 học kỳ.

3. Học bổng tài trợ: là học bổng được các tổ chức, cá nhân cấp cho sinh viên bằng nhiều hình thức được Nhà trường liên kết, tiếp nhận và triển khai theo kế hoạch của đơn vị tài trợ.

Điều 3. Quỹ học bổng

1. Quỹ học bổng khuyến khích học tập được trích tỷ lệ phần trăm từ nguồn thu học phí Đại học hệ chính quy theo quy định của Nhà nước.

2. Quỹ hỗ trợ chi phí học tập được xác lập sau khi xét học bổng khuyến khích học tập ở từng học kỳ nếu còn dư.



3. Quỹ học bổng tài trợ được lấy từ các nguồn kinh phí hỗ trợ, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân được Nhà trường liên kết và tiếp nhận.

Điều 4. Mức học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ chi phí học tập

1. Đối với sinh viên Chương trình đại trà:

a. Mức học bổng A: Có giá trị 6.500.000 đồng/1 học kỳ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng), áp dụng đối với sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt loại xuất sắc.

b. Mức học bổng B: Có giá trị 5.000.000 đồng/1 học kỳ (năm triệu đồng), áp dụng đối với sinh viên có kết quả học tập đạt loại giỏi và kết quả rèn luyện đạt loại tốt trở lên;

c. Mức học bổng C: Có giá trị 4.000.000 đồng/1 học kỳ (bốn triệu đồng), áp dụng đối với sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt từ loại khá trở lên.

d. Mức hỗ trợ chi phí học tập có giá trị 3.000.000 đồng/1 học kỳ, áp dụng đối với sinh viên có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có kết quả học tập từ trung bình trở lên và kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.

2. Đối với sinh viên Chương trình chất lượng cao, Chương trình tiên tiến:

a. Mức học bổng A: Có giá trị bằng toàn bộ mức học phí của học kỳ tương ứng xét học bổng, áp dụng đối với sinh viên thuộc gia đình hộ nghèo, có kết quả học tập đạt loại giỏi và kết quả rèn luyện đạt loại tốt trở lên.

b. Mức học bổng B: Có giá trị là 9.000.000 đồng/1 học kỳ, áp dụng đối với sinh viên có kết quả học tập đạt loại giỏi và kết quả rèn luyện đạt loại tốt trở lên.

c. Mức học bổng C: Có giá trị là 4.500.000 đồng/1 học kỳ, áp dụng đối với sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt từ loại khá trở lên.

Điều 5. Tiêu chuẩn được xét học bổng khuyến khích học tập

Sinh viên đạt đồng thời các tiêu chuẩn sau được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập:

1. Tích lũy đủ số tín chỉ theo kế hoạch học tập chuẩn của Trường và số tín chỉ sinh viên đăng ký trong học kỳ phải lớn hơn hoặc bằng 15 tín chỉ. Các trường hợp đặc biệt, Trường sẽ xem xét cụ thể và thông báo cho sinh viên được biết.

2. Điểm học tập trung bình chung học kỳ đạt từ loại khá trở lên và chỉ tính điểm các học phần học lần đầu, các học phần phải có điểm ≥ 5 theo thang điểm 10.

3. Điểm rèn luyện đạt từ loại khá trở lên và không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng.

Điều 6. Nguyên tắc xét cấp học bổng khuyến khích học tập

1. Học bổng khuyến khích học tập được xét cho mỗi học kỳ vào đầu học kỳ kế tiếp và được xét cho từng chương trình đào tạo.

2. Học bổng khuyến khích học tập được xét theo tiêu chuẩn và được xếp ưu tiên từ trên xuống; Nếu số lượng sinh viên đủ điều kiện được cấp học bổng nhiều hơn số suất học

bổng được phân bổ thì Hội đồng xét học bổng sẽ tiến hành xét, cấp học bổng theo thứ tự ưu tiên đến khi hết số suất học bổng đã được xác định. Nếu sinh viên có cùng kết quả học tập thì thứ tự ưu tiên trong xét, cấp học bổng khuyến khích học tập như sau: (1) Kết quả rèn luyện,

(2) Hoàn cảnh khó khăn, (3) Kết quả tham gia công tác xã hội.

Điều 7. Tiêu chuẩn được xét hỗ trợ chi phí học tập

Sinh viên đạt đồng thời các tiêu chuẩn sau được xét, cấp hỗ trợ chi phí học tập:

1. Tích lũy đủ số tín chỉ theo kế hoạch học tập chuẩn của Trường và số tín chỉ sinh viên đăng ký trong học kỳ phải lớn hơn hoặc bằng 15 tín chỉ. Các trường hợp đặc biệt, Trường sẽ xem xét cụ thể và thông báo cho sinh viên được biết.

2. Điểm học tập trung bình chung học kỳ đạt trung bình trở lên và chỉ tính điểm học phần học lần đầu, các học phần phải có điểm ≥ 5 theo thang điểm 10; Điểm rèn luyện đạt từ loại khá trở lên và không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng.

3. Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (được quy định trong phụ lục 1);

4. Chưa nhận bất kỳ học bổng nào có giá trị 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) trở lên trong học kỳ xét hỗ trợ chi phí học tập.

Điều 8. Nguyên tắc xét, cấp hỗ trợ chi phí học tập

1. Sinh viên đăng ký xét, cấp hỗ trợ chi phí học tập bằng hình thức trực tuyến và nộp bổ sung những giấy tờ hợp lệ chứng minh có hoàn cảnh khó khăn.

2. Nếu số lượng sinh viên đủ điều kiện được cấp hỗ trợ chi phí học tập nhiều hơn số kinh phí được phân bổ thì Hội đồng xét, cấp học bổng sẽ tiến hành xét theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống đến khi hết kinh phí phân bổ đã được xác định. Thứ tự ưu tiên trong xét, cấp hỗ trợ chi phí học tập như sau: (1) Hoàn cảnh khó khăn, (2) Kết quả học tập, (3) Kết quả rèn luyện, (4) Kết quả tham gia công tác xã hội.

Điều 9. Quy định học bổng tài trợ

1. Quá trình vận động, tiếp nhận nguồn học bổng từ các đơn vị ngoài Trường cần khuyến khích xác lập biên bản Thỏa thuận hợp tác giữa Nhà trường với các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng.

2. Các chương trình học bổng đặc thù của đơn vị tài trợ cho các chương trình đào tạo thì điều kiện xét, cấp học bổng cho sinh viên do đơn vị tài trợ quy định và có thể tham khảo các tiêu chuẩn tại Điều 5 hoặc Điều 7 của Quy định này.

3. Mỗi sinh viên chỉ được nhận 01 học bổng tài trợ trong 01 năm học. Đối với những trường hợp vi phạm số lần nhận học bổng tài trợ trong năm, Hội đồng xét học bổng sẽ xem xét và quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc xét cấp học bổng

1. Phòng Công tác Sinh viên:

- a. Tham mưu giúp Hiệu trưởng thành lập Hội đồng xét, cấp học bổng cho sinh viên.
- b. Thông báo cho các đơn vị, sinh viên kế hoạch xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ chi phí học tập vào đầu mỗi học kỳ; Tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét, cấp học bổng của sinh viên.
- c. Chủ trì thẩm định hồ sơ đăng ký xét, cấp học bổng của sinh viên và trình Hội đồng xem xét;
- d. Phối hợp với các đơn vị liên quan làm thủ tục cấp học bổng cho sinh viên.
- e. Phúc đáp, hướng dẫn giải quyết những kiến nghị của sinh viên trong việc xét cấp học bổng.

2. Phòng Đào tạo:

- a. Lập danh sách sinh viên đủ tiêu chuẩn xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và gửi cho Phòng Công tác sinh viên vào đầu mỗi học kỳ; Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên để thẩm định hồ sơ sinh viên đăng ký xét hỗ trợ chi phí học tập.
- b. Thống kê tổng số tín chỉ sinh viên đăng ký học tập trong mỗi học kỳ theo chương trình đào tạo và gửi cho Phòng Công tác sinh viên sau khi sinh viên hoàn thành công tác đăng ký khối lượng học tập.

3. Phòng Kế hoạch – Tài chính:

- a. Thống kê học phí và tỷ lệ phần trăm trích lập quỹ học bổng từ nguồn thu học phí Đại học hệ chính quy theo quy định của Nhà nước cho từng chương trình đào tạo trong mỗi học kỳ và gửi về Phòng Công tác sinh viên sau khi sinh viên hoàn thành việc đóng học phí.
- b. Thống kê nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và gửi về Phòng Công tác sinh viên để xét học bổng tài trợ.
- c. Thực hiện chi trả học bổng cho sinh viên sau khi có Quyết định cấp học bổng của Hiệu trưởng theo đúng quy trình.

4. Các Khoa chuyên môn:

- a. Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên trong việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên.
- b. Thống kê kết quả cấp học bổng tài trợ do Khoa chủ trì và gửi cho Phòng Công tác sinh viên tổng hợp theo từng học kỳ.
- c. Xác nhận thư giới thiệu của giảng viên trong đơn vị khi sinh viên đăng ký xét cấp học bổng (nếu có).

Điều 11. Hội đồng xét học bổng

1. Thẩm quyền thành lập: Hội đồng xét học bổng do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập.
2. Thành phần Hội đồng bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được ủy quyền.
- Thường trực hội đồng là Trưởng phòng Công tác sinh viên.
- Các ủy viên của Hội đồng là đại diện các đơn vị: Phòng Công tác Sinh viên, Phòng Đào tạo, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Đoàn Thanh niên và các Khoa chuyên môn.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng:

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả xét, cấp học bổng của từng sinh viên trên cơ sở các quy định hiện hành.
- Căn cứ vào kết quả xét, cấp học bổng của từng sinh viên, đề nghị Hiệu trưởng ban hành quyết định cấp học bổng cho sinh viên.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy định này trong toàn thể cán bộ, giảng viên và sinh viên của đơn vị.

2. Phòng Công tác sinh viên tham mưu giúp Hiệu trưởng trong việc hướng dẫn, kiểm tra, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy định này và đề xuất với Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung khi cần thiết.

3. Quy định này có hiệu lực áp dụng kể từ năm học 2019 -2020. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, bất cập hoặc có vấn đề mới nảy sinh cần bổ sung, sửa đổi, các đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời với Phòng Công tác sinh viên để tổng hợp ý kiến và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. ĐOÀN QUANG VINH

Phụ lục 1

ĐỐI TƯỢNG XÉT CẤP HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Đính kèm Quy định về chính sách học bổng cho sinh viên Đại học hệ chính quy tại trường Đại học Bách khoa)

TT	Đối tượng
1	Sinh viên bị thương tật, không thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
2	Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ
3	Sinh viên mồ côi cha hoặc mẹ
4	Sinh viên thuộc diện hộ nghèo, dân tộc Kinh
5	Sinh viên thuộc diện hộ cận nghèo, dân tộc Kinh
6	Sinh viên (hoặc gia đình sinh viên) gặp trường hợp khó khăn đột xuất (thiên tai, hỏa hoạn, ...)
7	Sinh viên ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn
8	Sinh viên diện chính sách được miễn giảm học phí

TAO
S